TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2024/HS-ST
Ngày: 25/01/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tính.

Thẩm phán: Ông Nguyễn Hữu Hòa.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Bỉnh Quân.

Ông Nguyễn Văn Kỹ.

Bà Nguyễn Thị Bẩy.

***Thư ký phiên tòa*:** Ông Đinh Văn Khuyến - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Hảo - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 01 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh và điểm cầu thành phần Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh, Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 148/2023/TLST-HS ngày 28 tháng 11 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2024/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 01 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Vũ Sỹ D, sinh năm 1996; nơi thường trú: Thôn HTr, xã LB, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh; nghề ngH: Lao động tự do; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Sỹ Th, sinh năm 1963 và bà Lê Thị H, sinh năm 1964; gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ ba; vợ là Nguyễn Thị H, sinh năm 1999 và có 01 con sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/02/2023 đến nay; hiện tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh; có mặt tại điểm cầu thành phần Trại tạm giam - Công an tỉnh Bắc Ninh.

2. Vũ Sỹ Đ, sinh năm 1983; nơi thường trú: Thôn HT, xã LB, huyện TD, tỉnh Bắc Ninh; nghề ngH: Lao động tự do; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới

tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Sỹ Được và bà Nguyễn Thị M (đều đã chết); gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ ba; vợ là Lương Thị T sinh năm 1989 (đã ly hôn) và có 01 con sinh năm 2007; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 15/3/2021, Đ bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời gian 18 tháng. Ngày 16/9/2022 chấp hành xong quyết định; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/02/2023 đến nay; hiện tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh; có mặt tại điểm cầu thành phần Trại tạm giam - Công an tỉnh Bắc Ninh.

Người bào chữa cho bị cáo Vũ Sỹ D (do Tòa án chỉ định): Ông Vũ XC - Luật sư thuộc Công ty Luật TNHH HH, Đoàn Luật sư tỉnh Bắc Ninh; có mặt tại điểm cầu trung tâm Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh.

Người bào chữa cho bị cáo Vũ Sỹ Đ (do Tòa án chỉ định): Bà Nguyễn Thị N - Luật sư thuộc Công ty Luật TNHH Anh Khôi, Đoàn Luật sư tỉnh Bắc Ninh (gửi bản luận cứ bào chữa và xin xét xử vắng mặt).

Bị hại: Anh Nguyễn Tiến H, sinh năm 1979; trú tại: Thôn Phù Dực, xã Phù Đổng, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội; có mặt tại điểm cầu trung tâm Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Đặng Thị Thúy, sinh năm 1983; trú tại: Thôn PD, xã PĐ, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội; có mặt tại điểm cầu trung tâm Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh.

2. Anh Vũ Sỹ T, sinh năm 1992; trú tại: Thôn BH, xã LB, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh (vắng mặt).

3. Anh Vũ Anh K, sinh năm 1992; trú tại: thôn HT, xã LB, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh (vắng mặt).

Người làm chứng:

1. Chị Quàng Thị Th, sinh năm 1996; trú tại: Khu DỒ, phường PK, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh (có mặt).

2. Chị Bùi Thị Th, sinh năm 1982; trú tại: Thôn HS, xã HĐ, huyện MĐ, thành phố Hà Nội (vắng mặt).

3. Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1972; trú tại: Thôn NC, xã MĐ, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh (vắng mặt).

Người tham gia tố tụng khác:

1. Ông Nguyễn Hữu B - Cán bộ Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh.

2. Cán bộ Trại tạm giam - Công an tỉnh Bắc Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 03/02/2023, nhóm 06 người gồm: Vũ Sỹ D, Quàng Thị Thong (là bạn gái của D); Phan Thị T, sinh năm 1994, HKTT: BT, xã Ck, huyện VB, tỉnh Lào Cai; Lý Thị N, sinh năm 1995, HKTT: Thôn 7, xã Y P, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái và Thành quê ở TQ, Tỉnh quê ở Sơn La (không rõ họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể) rủ nhau đi ăn uống tại khu vực hội Lim. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, nhóm 06 người trên đi xuống khu vực hồ điều hòa Vân Tương thuộc địa phận thôn Duệ Đông, thị trấn Lim, huyện Tiên Du vào kiốt số 30 kinh D trò chơi bắn súng, phi tiêu trúng thưởng do vợ chồng anh Nguyễn Tiến H và chị Đặng Thị Thúy làm chủ chơi. Thời điểm này tại kiốt chỉ có chị Thúy đứng trông quán. Quá trình chơi, T có đưa trước cho chị T 500.000đ và cùng nhóm của mình tham gia trò chơi phi tiêu bóng bay hết 100.000đ và có trúng được 01 con gấu bông. Sau đó, cả nhóm chuyển sang chơi trò chơi bắn súng và có hỏi trước chị T có được chơi thử (không mất tiền) không, chị T đồng ý nhưng chỉ cho chơi thử 02 lần. Nhóm của T Nều lần tham gia trò chơi bắn súng. Sau khi chơi thấy khó trúng thưởng nên cả nhóm bảo chị T cho lấy lại số tiền 400.000đ và không chơi nữa. Chị T có nói là đã tính tiền bắn thật rồi và yêu cầu nhóm của T trả thêm 200.000đ. Lúc này, giữa D và chị T xảy ra mâu thuẫn, cãi nhau. N đưa cho chị T 200.000đ rồi cùng T, Thành, Tỉnh đi trước, D vẫn tiếp tục cự cãi với chị T. Biết D đã uống rượu, Thong kéo D đi ra chỗ nhóm của T đang chờ. Sau đó, nhóm của T đưa Thong và D về nhà D, còn T và những người còn lại cũng ra về. Khi về đến khu vực đình làng Hoài Trung, xã Liên Bão, huyện Tiên Du, D và Thong gặp Vũ Sỹ Đ (là bác họ của D). D có nói lại mâu thuẫn vừa xảy ra cho Đ biết rồi nhờ Đ chở mình và Thong về nhà. Sau khi về đến nhà, do vẫn bực tức về mâu thuẫn trước đó với chị T, D đi vào trong nhà lấy 01 con dao, loại dao bấm bằng kim loại dài 20cm, chuôi dao màu đen bạc dài 11cm, mũi dao nhọn, lưỡi sắc dài 9cm, bản dao chỗ rộng nhất 2cm, cất vào trong túi áo khoác bên phải và rủ Đ: "Bác lên hội đánh cảnh cáo bà kia với cháu…". Đ hiểu ý D là quay lại kiốt của chị T để đánh cảnh cáo cho hả giận, Đ đồng ý. Đ điều khiển chiếc xe mô tô Yamaha Nouvo, màu trắng, BKS 16R6-2084 chở D quay lại kiốt của chị T. Tại đây, D lao vào dùng tay tát 01 cái vào mặt chị T, Đ đi bộ phía sau D.

Theo lời khai của D và Đ: Ngay sau khi D tát chị T, anh Nguyễn Tiến H (chồng của chị Thuý) liền lấy một thanh tuýp sắt hình trụ dài khoảng 75cm trước cửa kiốt, giơ lên vụt về phía người D, D giơ tay lên đỡ thì bị vụt trúng cẳng tay. Thấy D bị đánh, Đ lao vào dùng 2 tay đẩy mạnh vào ngực anh H, anh H dùng tuýp

sắt vụt trúng tay khiến Đ ngã nghiêng xuống đất. D xông vào dùng tay đấm 1 phát vào ngực anh H. Cùng lúc này, Đ vùng dậy và nhặt 01 chiếc kéo bằng kim loại, tay cầm bọc nhựa màu xanh ở nền đất, lao về phía anh H thì bị anh H dùng tuýp sắt vụt 2-3 phát vào người khiến Đ ngã xuống đất. D lấy con dao gấp trong túi áo ra và bật lưỡi dao tiến đến cách anh H khoảng 1 mét, trong tư thế đứng hơi chếch chéo, mặt đối mặt, D vung dao lên đâm 1 phát từ trên xuống về phía bả vai bên trái của anh H, anh H cầm tuýp sắt bằng 2 tay vung lên đỡ và hất tay cầm dao của D ra. Ngay sau đó, khi anh H quay người, hướng mặt vào trong kiốt, lưng hướng về phía D, D tiến đến cầm dao ở tay phải đâm 1 phát trúng lưng phía dưới bả vai bên phải và rút dao ra, anh H bước thêm 1 bước nữa thì bị D tiếp tục dùng dao đâm 1 phát vào lưng bên trái. Anh H vùng bỏ chạy ra đường, D cầm dao đuổi theo đâm ngang 1 phát trúng lưng bên phải gần nách của anh H. Lúc đó, chị Thuý chạy theo ôm giữ D lại nên D không đuổi theo anh H nữa, gấp dao đút vào túi áo. Còn Đ cầm chiếc kéo màu xanh tiếp tục chạy đuổi theo anh H một đoạn. D gọi với theo Đ: "Bác Đ ơi…thôi", nghe thấy thế Đ không đuổi nữa và quay lại. Sau đó, D lên xe nổ máy chở Đ về nhà D. Tại sân nhà mình, D lấy con dao gấp vừa đâm anh H và mở lưỡi dao ra thì thấy máu, Đ đứng gần đó cũng nhìn thấy lưỡi dao dính máu. Đ lấy trong túi quần bò phía sau bên phải ra chiếc kéo lúc trước cầm ở kiốt phi tiêu trên hội Lim cầm ở trên tay. D mang con dao gấp ra vòi nước ở trong sân rửa sạch máu và vẩy cho khô rồi đút vào trong túi áo. Sau đó, D và Đ lên tầng 2 nhà D uống bia. Tại đây D và Đ để con dao và chiếc kéo trên phòng ngủ của D. Sau khi uống bia xong, Đ đi về nhà, còn D đi ngủ. Ngày 05/02/2023, D và Đ đến Cơ quan điều tra đầu thú.

Còn theo lời khai của anh H: Khi anh nghe thấy tiếng "bốp" ở cửa kiốt, anh ngoảnh mặt ra thấy chị T đang ôm mặt. Anh H chạy ra xem có việc gì và đứng cách vị trí của D, Đ khoảng 70-90cm thấy D vung tay đánh về hướng mình nên anh H lùi lại. Anh H thấy D đút tay phải vào trong túi áo khoác, nghĩ là D lấy hung khí nên anh H quay người chạy vào trong kiốt. Ngay lúc đó, anh thấy nhói đau ở bên vai phải và đoán là D hoặc Đ đâm mình vào phía sau lưng. Lúc này, anh lấy 01 thanh sắt hộp dài khoảng 70cm vụt vào tay D, thấy Đ lao vào nên anh tiếp tục dùng thanh sắt hộp vụt vào tay và người Đ. Sau đó, anh quay người bỏ chạy thì bị D, Đ đuổi theo tiếp tục đâm vào vùng lưng của anh. Anh H chạy được một đoạn thì gục xuống và được đưa đến Trung tâm y tế Từ Sơn sau chuyển đến Bệnh viện Trung ương quân đội 108 cấp cứu, điều trị đến ngày 10/02/2023 thì ra viện.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã cho D và anh H đối chất. Tuy Nên, hai bên vẫn giữ nguyên lời khai của mình như đã trình bày.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường hồi 7 giờ ngày 04/02/2023 xác định: Hiện trường nơi xảy ra vụ án là khu vực kiốt số 30 công viên hồ điều hoà Vân

Tương thuộc thôn Duệ Đông, thị trấn Lim, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh (kiốt do vợ chồng anh H, chị Thuý thuê để kinh D trò chơi phi bóng bay trúng thưởng gấu bông) tại lễ hội Lim. Đây là phần vỉa hè đường trục công viên hồ điều hoà Vân Tương được dựng lán bạt, trụ sắt để làm kiốt bán hàng. Kiốt rộng 5m, dài 6m, tiếp giáp phía trước là đường trải nhựa rộng 11,6m, đối diện là vỉa hè rộng 6m, sau là khu đất có trồng cây. Tại kiốt số 30 xảy ra mâu thuẫn giữa vợ chồng anh H, chị Thuý với 02 nam thanh niên đến kiốt chơi phi tiêu bóng bay gây gổ đánh nhau. Sau khi xảy ra xô sát tại đây, anh H bị đuổi đánh về phía Đông trục đường đi lại của công viên hồ điều hoà Vân Tương tới vị trí số 2 là phần đầu mở của vỉa hè đoạn đường đi lại của công viên hướng từ Huyện uỷ Tiên Du vào. Vị trí này cách kiốt số 30 là 26,5m. Tại vị trí này, anh H bị đánh gây thương tích. Quá trình khám nghiệm không phát hiện dấu vết, đồ vật gì liên quan.

- Khám xét khẩn cấp nơi ở của Vũ Sỹ D thu giữ: 01 con dao bấm bằng kim loại dài 20cm, chuôi dao màu đen bạc dài 11cm, mũi dao nhọn, lưỡi dao sắc dài 9cm, bản dao chỗ rộng nhất 2cm (niêm phong trong hộp ký hiệu "Mẫu M1"); 01 chiếc kéo bằng kim loại dài 20cm, tay cầm bọc nhựa màu xanh dài 7cm, lưỡi kéo tù dài 13cm (niêm phong trong hộp ký hiệu "Mẫu M2"); 01 áo khoác phao màu xám có mũ chùm đầu; 01 quần bò màu xanh và 01 đôi dép lê màu xanh có chữ Summer.

- Tạm giữ của anh Nguyễn Tiến H 01 thanh kim loại hình hộp có kích thước dài 74,5cm, rộng 2x2cm.

- Chị Đặng Thị H (em vợ anh H) giao nộp: 01 áo khoác dài tay màu ghi có bám dính chất màu nâu đỏ; 01 áo khoác màu xanh tím than có bám dính chất màu nâu đỏ; 01 áo sơ mi cộc tay kẻ caro màu xanh có bám dính chất màu nâu đỏ. Đây là các áo mà anh H mặc thời điểm bị người khác đâm gây thương tích vào ngày 03/02/2023.

- Tạm giữ của Vũ Sỹ Đ: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nouvo màu trắng, BKS 16R6-2084; 01 áo khoác màu đen; 01 quần bò màu xanh mài xước hai bên ống quần.

- Thu mẫu máu của anh Nguyễn Tiến H để giám định, niêm phong trong phong bì ký hiệu M1, M2.

- Trích xuất dữ liệu camera an ninh tại gia đình Vũ Sỹ D ghi lại hình ảnh sau khi D đâm anh H mang về nhà giơ ra cho Đ xem và rửa dao.

Tại Giấy chứng nhận thương tích số: 772/KHTH ngày 28/02/2023 của Bệnh viện trung ương Quân đội 108 xác định tình trạng thương tích của anh Nguyễn Tiến H như sau: "*Có 03 vết thương vùng lưng: Vết thương liên sườn 8 bên trái*

đường nách sau; vết thương liên sườn 2 cạnh cột sống bên phải; vết thương liên sờn 8 đường nách sau bên phải. Các vết thương kích thước tương đồng 2x0,5cm, vết thương gọn, sạch, không xác định được đáy. Vết thương thấu vào khoang màng phổi 2 bên. Xquang: Bóng tim không to. Hình ảnh khối mờ thuỳ dưới phổi trái. Mờ thuần nhất toàn bộ trường phổi trái còn lại, đè đẩy trung thất lệch phải, theo dõi do tràn dịch khoang màng phổi. Siêu âm: Tràn dịch màng phổi trái."

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 32/KLTTCT-TTPY ngày 23/3/2023 và Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống (bổ sung) số: 108/KLTTCT-TTPY ngày 15/8/2023 của Trung tâm pháp y, Sở Y tế tỉnh Bắc Ninh kết luận về thương tích của anh Nguyễn Tiến H như sau:

"- Thương tích 01 vùng lưng trái, tương ứng khoang liên sườn 8 gần đường nách sau trái, kích thước 2x0,2cm, còn 02 sẹo chỉ khâu, kích thước sẹo chỉ khâu 1,6x0,2cm vết thương thấu ngực, bờ mép gọn, liền sẹo tốt. Áp dụng chương 8 tỷ lệ % tổn thương cơ thể do tổn thương phần mềm, Mục I.2 sẹo trung bình = 2%.

- Thương tích 02 vùng lưng phải, tương ứng khoang liên sườn 7-8, cách nếp gấp cánh tay - ngực, thấu ngực, kích thước 2x0,2cm, còn 02 sẹo chỉ khâu, kích thước sẹo chỉ khâu 1,8x0,2cm, bờ mép gọn, liền sẹo tốt. Áp dụng chương 8 tỷ lệ % tổn thương cơ thể do tổn thương phần mềm, Mục I.2 sẹo trung bình = 2%.

- Thương tích 03 vùng lưng phải, cạnh cột sống tương ứng khoang liên sườn 2 phải, kích thước 1,7x0,2cm, còn 02 sẹo chỉ khâu, kích thước sẹo chỉ khâu 1,5x0,2cm, bờ mép gọn, liền sẹo tốt. Áp dụng chương 8 tỷ lệ % tổn thương cơ thể do tổn thương phần mềm, Mục I.2 sẹo trung bình = 2%.

- Thương tích sẹo phẫu thuật, tương ứng khoang liên sườn 5 trái, kéo dài từ đường nách giữa trái đến vùng lưng trái, kích thước 15x0,1cm, còn 13 sẹo chỉ khâu, kích thước sẹo chỉ khâu 1,5x0,2cm, bờ mép gọn, liền sẹo tốt. Áp dụng chương 8 tỷ lệ % tổn thương cơ thể do tổn thương phần mềm, Mục I.3 sẹo lớn=3%.

- Thương tích sẹo dẫn lưu, tương ứng khoang liên sườn 7-8 đường nách sau trái, kích thước 1,5x0,8cm, sẹo lõm, đã liền sẹo. Áp dụng chương 8 tỷ lệ % tổn thương cơ thể do tổn thương phần mềm. Mục I.2 sẹo trung bình = 2%.

- Thương tích sẹo dẫn lưu, tương ứng khoang liên sườn 5 đường nách giữa, kích thước 2x1,5cm, sẹo liền tốt. Áp dụng chương 8 tỷ lệ % tổn thương cơ thể do tổn thương phần mềm. Mục I.2 sẹo trung bình = 2%.

- Gãy cung sau xương sườn 8 bên phải. Áp dụng chương 3 tỷ lệ % tổn thương cơ thể do tổn thương hệ hô hấp. Mục II.1 = 2%.

- Gãy cung sau xương sườn 9 bên trái. Áp dụng chương 3 tỷ lệ % tổn thương cơ thể do tổn thương hệ hô hấp. Mục II.1 = 2%.

- Tổn thương di chứng dày màng phổi. Dưới màng phổi ngang mức vị trí gãy cung sau xương sườn 9 bên trái. Áp dụng chương 3 tỷ lệ % tổn thương cơ thể do tổn thương hệ hô hấp. Mục III.4. = 5,92%.*

- Khâu vết thương nhu mô phổi trái. Áp dụng chương 3 tỷ lệ % tổn thương cơ thể do tổn thương hệ hô hấp. Mục III.4.1 = 6%.

- Đo chức năng hô hấp: Hiện tại không có rối loạn thông khí. Không đủ căn cứ khoa học tính tỷ lệ % tổn thương cơ thể.

Căn cứ Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ % tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Tiến H tại thời điểm giám định là 26%, áp dụng phương pháp cộng tại thông tư.

Cơ chế tác động ngoại lực trực tiếp bởi vật sắc nhọn;

Con dao bấm bằng kim loại dài 20cm, chuôi dao dài 9cm sắc, mũi dao nhọn có thể gây ra các thương tích số 1, số 2, số 3 cho anh Nguyễn Tiến H."

Tại Kết luận giám định số: 2177/KL-KTHS, ngày 26/4/2023 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: *"Không phát hiện thấy máu người trên con dao và chiếc kéo gửi giám định"*.

Tại kết luận giám định số: 955/KL-PC09 ngày 26/4/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận: *"Trên 03 chiếc áo của anh Nguyễn Tiến H gửi giám định có dấu vết máu người, nhóm máu B, cùng nhóm máu với anh Nguyễn Tiến H"*.

Quá trình xô sát, chị T bị D tát vào mặt. Tại thời điểm bị tát, chị T bị choáng nhưng sau đó không ảnh hưởng gì đến sức khỏe. Chị T không có yêu cầu, đề nghị gì.

Tại biên bản xem xét dấu vết trên thân thể của Vũ Sỹ D hồi 10h ngày 05/02/2023 xác định: Trên khuỷu tay trái của D có 01 vết xước bầm đỏ diện 7cm. D trình bày: Đây là thương tích do anh H gây ra cho D khi xảy ra xô sát. Tại biên bản xem xét dấu vết trên thân thể của Vũ Sỹ Đ hồi 9h35' ngày 05/02/2023 xác định Đ có các thương tích: 01 vết xước da bầm đỏ trên cẳng tay trái kích thước 1x2cm; 01 vết bầm tím trên cánh tay trái gần vai diện 3x5cm; 01 vết bầm tím vùng bả vai trái kích thước 7x4cm. Đ trình bày: Đây là các vết thương do quá trình Đ đánh nhau với anh H gây ra. Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định thương tích của D và Đ. Tuy Nên, cả D và Đ đều từ chối giám định và cam kết không thắc mắc, khiếu kiện gì về việc bị anh H đánh.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã cho Vũ Sỹ D, Vũ Sỹ Đ thực nghiệm lại hành vi phạm tội của mình với anh Nguyễn Tiến H. Kết quả: D, Đ và anh H đã thực hiện lại toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp với thương tích để lại trên cơ thể của anh Nguyễn Tiên H.

Về trách Nệm dân sự: Sau khi xảy ra sự việc, gia đình D đã bồi thường cho anh H số tiền 50.000.000đ. Đến nay, anh H không yêu cầu gì thêm về việc bồi thường và có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho D.

Tại Cáo trạng số: 176/CT-VKS-P2 ngày 27/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh truy tố các bị cáo Vũ Sỹ D và Vũ Sỹ Đ về tội "Giết người" quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Vũ Sỹ D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của các bị cáo như Cáo trạng đã nêu, cụ thể buổi tối ngày 03/02/2023, bị cáo chơi trò chơi bắn súng và xảy ra xô sát với chị T, bị cáo đã về rủ Đ cùng đến đánh chị T. Khi đến nơi, bị cáo đã tát chị T thì anh Nguyễn Tiến H chạy ra dùng thanh tuýp sắt vụt về phía bị cáo, bị cáo giơ tay lên đỡ thì bị vụt trúng cẳng tay. Đ lao vào dùng 2 tay đẩy mạnh vào ngực anh H, anh H dùng tuýp sắt vụt trúng tay khiến Đ ngã nghiêng xuống đất. Bị cáo xông vào đấm 1 phát vào ngực anh H. Cùng lúc này, Đ vùng dậy và nhặt 01 chiếc kéo bằng kim loại, tay cầm bọc nhựa màu xanh ở nền đất, lao về phía anh H thì bị anh H dùng tuýp sắt vụt 2-3 phát vào người khiến Đ ngã xuống đất. D lấy con dao gấp ra đâm 1 phát từ trên xuống về phía bả vai bên trái của anh H, anh H cầm tuýp sắt bằng 2 tay vung lên đỡ và hất tay cầm dao của bị cáo. Khi anh H quay người, hướng mặt vào trong kiốt, lưng hướng về phía bị cáo, bị cáo đâm 1 phát trúng lưng phía dưới bả vai bên phải và rút dao ra, anh H bước thêm 1 bước nữa thì bị cáo tiếp tục dùng dao đâm 1 phát vào lưng bên trái. Anh H vùng bỏ chạy ra đường, bị cáo cầm dao đuổi theo đâm ngang 1 phát trúng lưng bên phải gần nách của anh H. Sau đó, chị Thuý chạy theo ôm giữ bị cáo nên bị cáo không đuổi theo anh H nữa. Còn Đ cầm chiếc kéo màu xanh tiếp tục chạy đuổi theo anh H một đoạn. D gọi với theo Đ: "Bác Đ ơi…thôi", nghe thấy thế Đ không đuổi nữa và quay lại. Sau đó, bị cáo và Đ về nhà. Tại sân nhà bị cáo, bị cáo lấy con dao vừa đâm anh H và mở lưỡi dao ra thì thấy máu, Đ đứng gần đó cũng nhìn thấy lưỡi dao dính máu. Đ lấy trong túi quần bò phía sau bên phải ra chiếc kéo lúc trước cầm ở kiốt phi tiêu trên hội Lim cầm ở trên tay. Bị cáo mang con dao ra vòi nước rửa sạch máu và đút vào trong túi áo. Sau đó, bị cáo và Đ lên tầng 2 nhà bị cáo uống bia. Đến ngày 05/02/2023, D đến Cơ quan điều tra đầu thú.

Bị cáo Vũ Sỹ Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của các bị cáo như Cáo trạng đã nêu, cụ thể buổi tối ngày 03/02/2023, bị cáo cùng D đến kiốt của chị T, D đánh chị T thì anh H ra vụt D nên bị cáo có lao vào dùng hai tay đẩy mạnh

vào ngực anh H, anh H vụt vào tay bị cáo làm bị cáo bị ngã xuống đất, bị cáo vùng dậy nhặt chiếc kéo bằng kim loại lao về phía anh H thì bị anh H vụt 2 đến 3 cái làm bị cáo bị ngã, lúc này D vẫn đâm anh H nên anh H bỏ chạy ra đường, bị cáo có cầm kéo đuổi theo anh H một đoạn thì D gọi thôi có công an nên bị cáo thôi không đuổi theo anh H nữa và về nhà D. Đến ngày 05/02/2023 bị cáo đến Cơ quan điều tra đầu thú.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu luận tội giữ nguyên Cáo trạng truy tố. Sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách Nệm hình sự của bị cáo, đã đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Vũ Sỹ D và Vũ Sỹ Đ phạm tội "Giết người".

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 57; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Vũ Sỹ D từ 8 năm đến 9 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 05/02/2023.

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 57; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Vũ Sỹ Đ từ 7 năm đến 7 năm 6 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 05/02/2023.

Về trách Nệm dân sự: Không đặt ra xem xét giải quyết.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ vật chứng vụ án do không còn giá trị sử dụng.

Các bị cáo không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Luật sư Vũ Xuân Cần phát biểu quan điểm bào chữa cho bị cáo D nhất trí về tội danh và điều khoản mà Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo D. Về tình tiết giảm nhẹ quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo đã tác động đến gia đình bồi thường cho người bị hại nên được hưởng điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và bị cáo có bà nội là bà mẹ Việt Nam anh hùng; bố tham gia kháng chiến bảo vệ tổ quốc nên bị cáo được hưởng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra bị cáo có Hn cảnh gia đình khó khăn, con còn nhỏ, mẹ bị tật được hưởng trợ cấp của địa phương nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng dưới mức khởi điểm của khung hình phạt.

Luật sư Nguyễn Thị N vắng mặt tại phiên tòa nhưng có bản luận cứ bào chữa cho bị cáo Đ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo khi người bị hại có hành vi dùng tuýp sắt đánh bị cáo nên bị hại có một phần lỗi; bị cáo khai báo thành khẩn. Ngoài ra, gia đình bị cáo là gia đình có công với cách mạng nên đề nghị Hội

đồng xét xử cho bị cáo được hưởng điểm s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51 và áp dụng khoản 2 Điều 54 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Đ với mức án 5 năm tù.

Các bị cáo đồng ý quan điểm của Luật sư bào chữa, không bổ sung gì thêm. Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị hại anh Nguyễn Tiến H đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không tham gia tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2]. Về tội danh, điều khoản áp dụng và hình phạt: Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Vũ Sỹ D và Vũ Sỹ Đ đã Hn toàn khai nhận hành vi phạm tội của các bị cáo như Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng; biên bản khám nghiệm hiện trường; kết luận giám định; vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22h30' ngày 03/02/2023, tại kiốt số 30, khu vực hồ điều hòa Vân Tương thuộc địa phận thôn Duệ Đông, thị trấn Lim, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh, do mâu thuẫn bột phát trong quá trình thanh toán tiền chơi trò chơi bắn súng giữa Vũ Sỹ D và chị Đặng Thị T (chủ quán), D về nhà rủ Vũ Sỹ Đ (là bác họ của D) quay lại quán để đánh rằn mặt chị T. D mang theo 01 con dao, loại dao bấm bằng kim loại dài 20cm, chuôi dao màu đen bạc dài 11cm, mũi dao nhọn, lưỡi sắc dài 9cm, bản dao chỗ rộng nhất 2cm đút vào túi áo khoác. Khi Đ chở D ra đến quán của chị T, D xông vào tát 01 cái vào mặt chị T. Anh Nguyễn Tiến H (chồng chị T) chạy ra ngăn cản thì bị D dùng con dao bấm trên đâm 03 nhát trúng vào phía sau lưng của anh H gây tổn thương di chứng màng phổi, tổn thương nhu mô phổi trái, gãy cung sau xương sườn 8 bên phải, gãy cung sau xương sườn 9 bên trái. Anh H không chết là do được cấp cứu và điều trị kịp thời nhưng bị tổn hại 26% sức khỏe. Vũ Sỹ Đ mặc dù khi đi với D từ nhà đến quán của anh H mục đích ban đầu chỉ để đánh rằn mặt chị

T, Đ không biết việc D mang theo dao và Đ cũng trình bày không nhìn thấy D đâm anh H. Tuy Nên, Hội đồng xét xử thấy rằng: D rủ Đ đi nhằm mục đích đánh nhau, gây tổn hại sức khỏe cho người khác; thời điểm D đâm anh H, Đ có mặt ngay tại hiện trường, cùng chỗ với H và D, nên việc Đ trình bày không thấy D đâm anh H là không có căn cứ chấp nhận; sau đó Đ lại cầm kéo đuổi theo anh H, thể hiện rõ Đ tiếp nhận ý chí đâm anh H từ D và chủ đích đuổi theo để tiếp tục đâm anh H, D gọi Đ thôi thì Đ mới quay lại. Trên đường về D có kể cho Đ nghe việc D đâm H 2-3 nhát, Đ chứng kiến việc D rửa con dao dính máu nhưng không tố giác công an mà còn ngồi uống bia với D, đến ngày 05/02/2023 mới ra đầu thú. Do đó, Hội đồng xét xử thấy có đủ căn cứ để xét xử các bị cáo Vũ Sỹ D và Vũ Sỹ Đ phạm tội "Giết người" theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự như cáo trạng đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật. Lời trình bày không thừa nhận nhìn thấy D đâm anh H của bị cáo Vũ Sỹ Đ là không có căn cứ chấp nhận.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là đặc biệt nguy hiểm, đã xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, gây hoang mang, lo sợ trong quần chúng nhân dân. Do vậy, cần phải xét xử nghiêm bằng pháp luật hình sự mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3]. Xét vai trò đồng phạm, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách Nệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy:

Vụ án thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn, bị cáo D là người khởi nguồn của mâu thuẫn, rủ rê, lôi kéo Đ, đến hiện trường D lại là người đánh anh H trước nên D có vai trò chủ mưu, cầm đầu. Đ có vai trò giúp sức cho D thực hiện tội phạm. Nên khi quyết định hình phạt cũng cần xử phạt D hình phạt nghiêm khắc hơn đối với Đ.

Các bị cáo Vũ Sỹ D và Vũ Sỹ Đ đều không có tình tiết tăng nặng trách Nệm hình sự; Vũ Sỹ D có nhân thân tốt, Vũ Sỹ Đ có nhân thân xấu, đã bị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nhưng không chịu tu dưỡng, rèn luyện.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử cả 02 bị cáo đều thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo Nguyễn Sỹ D còn tác động gia đình bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại nên D được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Sau khi phạm tội cả 02 bị cáo đều đến cơ quan công an đầu thú và được người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, bị cáo D có bố đẻ tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc, làm Nệm vụ quốc tế, bà nội là bà mẹ Việt Nam Anh Hùng đây là các tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình

sự; bị cáo Đ có bố đẻ là thương binh, được tặng thưởng Huân chương chiến sĩ giải phóng hạng nhất, hạng nhì, mẹ đẻ được tặng Huy chương kháng chiến hạng nhì nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, do đó cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo khi lượng hình.

Hai bị cáo phạm tội nhưng bị hại anh H không chết, bị tổn hại 26% sức khỏe thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt đã Hn thành nên cần áp dụng Điều 57 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

Xét thấy, Vũ Sỹ D có nhân thân tốt, có Nều tình tiết giảm nhẹ theo các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, bị hại anh H xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo D, nên cần áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo D mức hình phạt tù có thời hạn dưới mức thấp nhất của khung hình phạt cũng để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân sống có ích cho xã hội.

Đối với bị cáo Vũ Sỹ Đ mặc dù nhân thân xấu, nhưng phạm tội với vai trò giúp sức, không phải là người gây ra thương tích cho anh H nên chỉ cần xử phạt Đ mức khởi điểm của khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự là tương xứng với hành vi phạm tội bị cáo thực hiện, đủ sức giáo dục và răn đe.

[4]. Về trách Nệm dân sự: Gia đình bị cáo D đã bồi thường cho anh H 50 triệu đồng, anh H không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường gì thêm, nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

[5]. Về xử lý vật chứng: Đối với 01 con dao; 01 chiếc kéo; 01 thanh kim loại; 05 áo; 02 quần là vật chứng vụ án không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[6]. Vấn đề liên quan đến vụ án:

Anh Nguyễn Tiến H có hành vi dùng thanh sắt hộp dài 74,5cm vụt vào tay của D, tay và vai trái của Đ khi D có hành vi tát chị T (vợ anh H) và bị D đâm vào vai trái. Xét thấy, hành vi này của anh H xuất phát từ việc bảo vệ chị T và chống trả lại hành vi của D và Đ. Mặt khác, tại thời điểm xảy ra sự việc, Nều kiốt xung quanh kiốt số 30 của vợ chồng anh H đã đóng cửa, khu vực này lại không có dân cư sinh sống. Do vậy, Cơ quan điều tra chỉ giáo dục, nhắc nhở đối với anh H là phù hợp.

Đối với chị Quàng Thị Thong là người biết việc D và Đ quay lại kiốt số 30 của chị T để đánh chị T. Tuy Nên, trước khi D và Đ đi, chị Thong có ngăn cản nhưng D vẫn cùng Đ quay lại kiốt số 30. Sau khi D và Đ quay về nhà D, chị Thong có hỏi nhưng Đ nói đến đấy chỉ nói chuyện. Chị Thong không biết sự việc xảy ra như thế nào. Do vậy, không xem xét, xử lý đối với chị Thong là đúng quy định.

Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha màu trắng BKS 16R6-2084 đăng ký mang tên Nguyễn Ngọc Duy, sinh năm 1991, HKTT: Số 5A, B239 khu T3, phường Cát

Bi, quận Hải An, thành phố Hải Phòng. Làm việc với anh Duy xác định: Anh Duy mua và đăng ký chính chủ chiếc xe trên vào khoảng đầu năm 2010, anh sử dụng đến tháng 6/2017 thì bán lại cho anh Vũ Anh Ka, sinh năm 1992, HKTT: Thôn Hi Trung, xã Liên Bão, huyện Tiên Du. Cuối năm 2022, anh Ka cho Vũ Sỹ Đ mượn xe mô tô trên để đi làm, không biết việc Đ sử dụng xe mô tô này để thực hiện hành vi phạm tội. Ngày 25/10/2023, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô trên cho anh Ka là phù hợp.

[7]. Về án phí: Các bị cáo Vũ Sỹ D và Vũ Sỹ Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Vũ Sỹ D và Vũ Sỹ Đ phạm tội "Giết người".

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 57; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Vũ Sỹ D 08 (Tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 05/02/2023.

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 57; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Vũ Sỹ Đ 07 (Bẩy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 05/02/2023.

Tiếp tục duy trì Quyết định tạm giam số: 301/2023/HSST-QĐTG và số: 302/2023/HSST-QĐTG cùng ngày 11/12/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh đối với các bị cáo Vũ Sỹ D và Vũ Sỹ Đ để đảm bảo việc thi hành án.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 con dao bấm; 01 chiếc kéo bằng kim loại; 01 thanh kim loại hình hộp; 04 áo khoác; 01 áo sơ mi; 02 quần bò *(Toàn bộ vật chứng có đặc điểm theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số: 36/2024 ngày 27/11/2023 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh).*

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc các bị cáo Vũ Sỹ D và Vũ Sỹ Đ mỗi người phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- Phòng PC 10 Công an tỉnh Bắc Ninh;
- Trại tạm giam CA tỉnh Bắc Ninh;
- Cơ quan điều tra (PC02);
- Cục thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Tính

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hữu Hòa **Nguyễn Bỉnh Quân** **Nguyễn Văn Tính**

Nguyễn Văn Kỹ **Nguyễn Thị Bẩy**